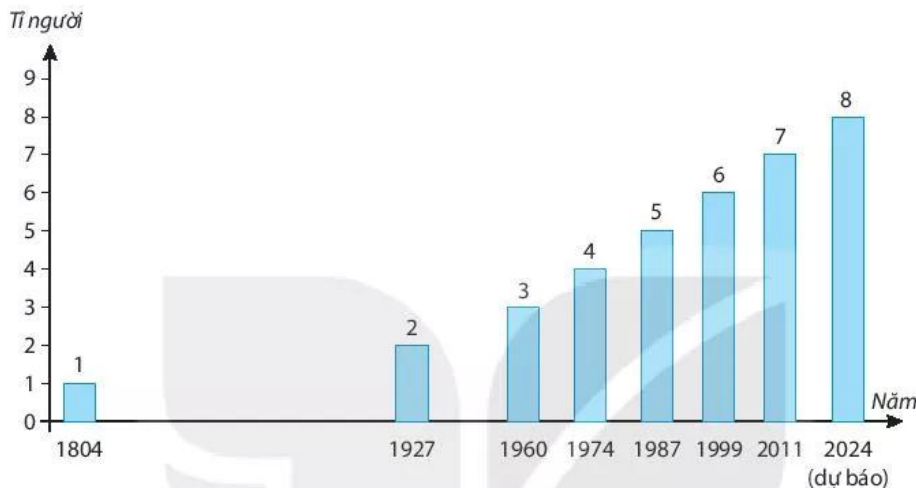


**Bài 27** DÂN SỐ VÀ SỰ PHÂN BỐ DÂN CƯ TRÊN THẾ GIỚI

1. Cho biểu đồ sau:



Số dân trên thế giới qua các năm

a) Quan sát biểu đồ, cho biết:

- Trục đứng thể hiện đối tượng nào.
- Trục ngang thể hiện đối tượng nào.
- Độ cao của các cột cho chúng ta biết điều gì.

b) Lựa chọn đáp án đúng.

Dựa vào biểu đồ, cho biết các giai đoạn sau đây, giai đoạn nào dân số tăng nhanh nhất.

- A. Từ năm 1804 đến năm 1927.
- B. Từ năm 1927 đến năm 1960.
- C. Từ năm 1960 đến năm 2011.
- D. Từ năm 1927 đến năm 1987.

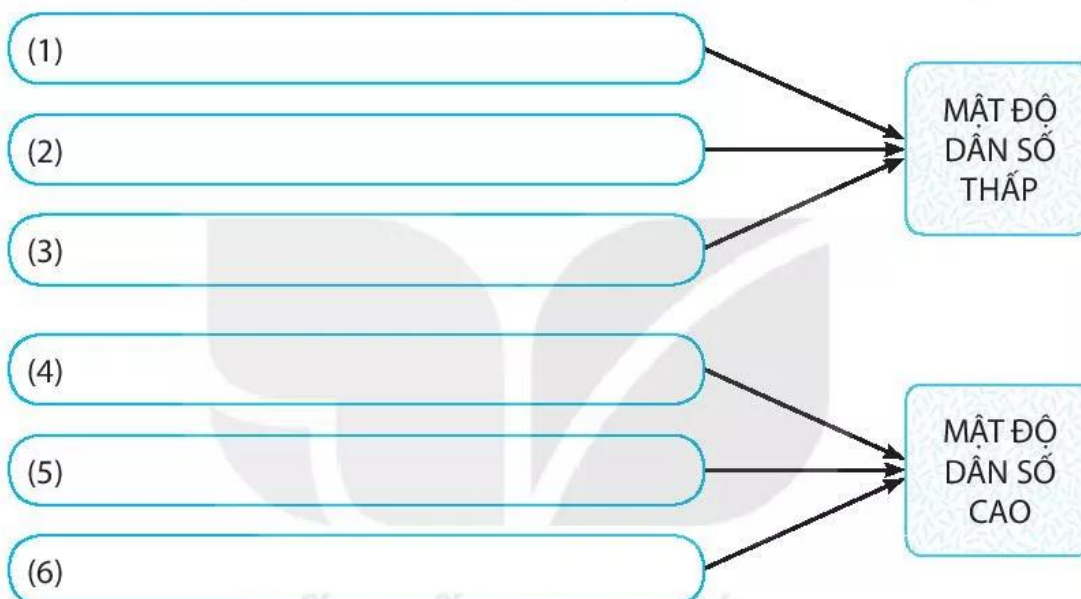
2. Dựa vào biểu đồ, tính thời gian dân số tăng thêm một tỉ người và ghi vào bảng theo mẫu sau. Nhận xét về tốc độ tăng dân số thế giới.

Mức tăng (tỉ người)	1 lên 2	2 lên 3	3 lên 4	4 lên 5	5 lên 6	6 lên 7	7 lên 8
Thời gian							

3. Dựa vào biểu đồ, tính thời gian mỗi lần dân số tăng gấp đôi và ghi vào bảng theo mẫu sau. Nêu nhận xét về quãng thời gian mỗi lần dân số tăng gấp đôi.

Mức tăng (tỉ người)	1 lên 2	2 lên 4	4 lên 8
Thời gian			

4. Nêu một số nguyên nhân ảnh hưởng tới sự phân bố dân cư trên thế giới.



5. Dựa vào hình 2 SGK (trang 181), hãy lựa chọn đáp án đúng.

- a) Phần lớn diện tích châu Mỹ có mật độ dân số
- A. dưới 5 người/km<sup>2</sup>.                      B. từ 5 đến 25 người/km<sup>2</sup>.  
 C. từ 26 đến 250 người/km<sup>2</sup>.              D. trên 250 người/km<sup>2</sup>.
- b) Phần lớn khu vực phía bắc châu Phi có mật độ dân số
- A. dưới 5 người/km<sup>2</sup>.                      B. từ 5 đến 25 người/km<sup>2</sup>.  
 C. từ 26 đến 250 người/km<sup>2</sup>.              D. trên 250 người/km<sup>2</sup>.
- c) Phần lớn diện tích đất nước Ấn Độ có mật độ dân số
- A. dưới 5 người/km<sup>2</sup>.                      B. từ 5 đến 25 người/km<sup>2</sup>.  
 C. từ 26 đến 250 người/km<sup>2</sup>.              D. trên 250 người/km<sup>2</sup>.

d) Phần lớn diện tích nước Việt Nam có mật độ dân số

A. dưới 5 người/km<sup>2</sup>.

B. từ 5 đến 25 người/km<sup>2</sup>.

C. từ 26 đến 250 người/km<sup>2</sup>.

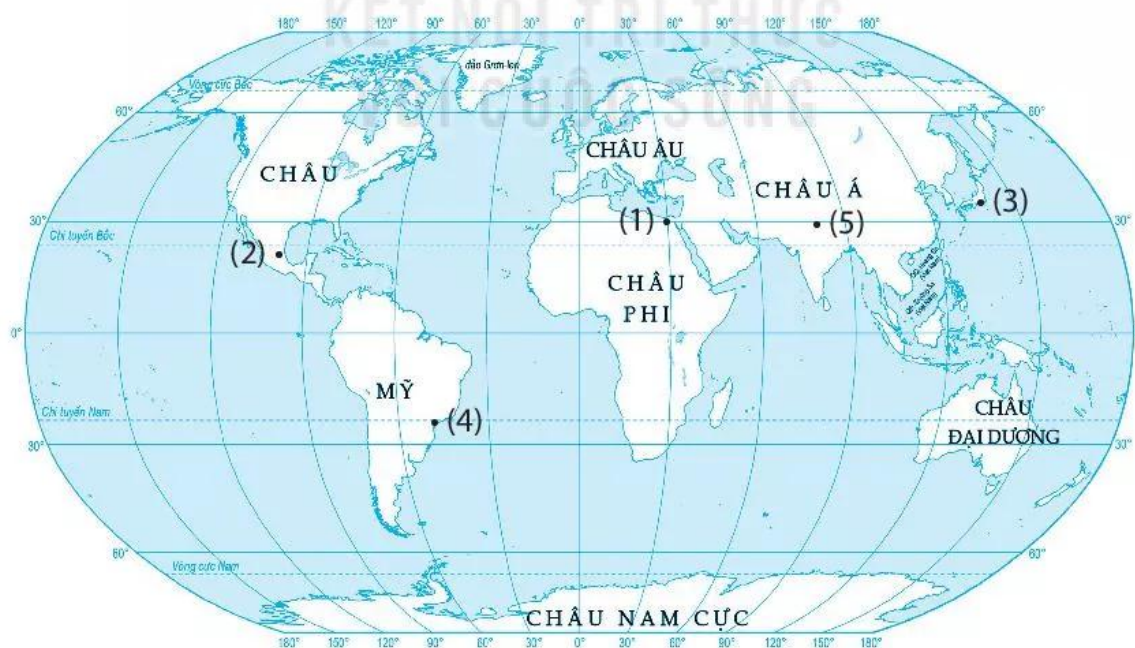
D. trên 250 người/km<sup>2</sup>.

6. a) Ghi tên các nước vào bảng sau theo mẫu sau sao cho phù hợp.

MƯỜI THÀNH PHỐ ĐÔNG DÂN NHẤT THẾ GIỚI NĂM 2018

STT	Tên thành phố	Tên nước	Số dân (triệu người)	STT	Tên thành phố	Tên nước	Số dân (triệu người)
1	Tô-ky-ô		37,5	6	Cai-rô		20,1
2	Niu Đê-li		28,5	7	Mum-bai		20,0
3	Thượng Hải		25,6	8	Đắc-ca		19,6
4	Xao Pao-lô		21,7	9	Bắc Kinh		19,6
5	Mê-hi-cô Xi-ti		21,6	10	Ô-xa-ca		19,3

b) Xác định tên của năm thành phố đông dân trên thế giới năm 2018 trong lược đồ sau:



**7.** Dựa vào bảng số liệu ở câu 6 (trang 63), cho biết:

- a) Các nước có hai thành phố nằm trong danh sách mười thành phố đông dân nhất thế giới năm 2018.
- b) Các châu lục dưới đây có bao nhiêu thành phố nằm trong danh sách mười thành phố đông dân nhất thế giới năm 2018:
  - Châu Mỹ
  - Châu Âu
  - Châu Phi
  - Châu Á
  - Châu Đại Dương
  - Châu Nam Cực

**8.** Dựa vào hình 4 SGK (trang 183), hãy hoàn thành bảng theo mẫu sau:

SỐ SIÊU ĐÔ THỊ TRÊN THẾ GIỚI NĂM 2018 PHÂN THEO CHÂU LỤC

Châu lục	Số siêu đô thị	
	Từ 10 triệu đến dưới 20 triệu	Từ 20 triệu dân trở lên
Châu Mỹ		
Châu Phi		
Châu Âu		
Châu Á		
Châu Đại Dương		
Châu Nam Cực		

– Em hãy nhận xét về sự phân bố các siêu đô thị trên thế giới.

**9.** Theo em, sự tập trung quá đông dân cư vào đô thị trong khi kinh tế chưa thật sự phát triển có thể dẫn đến những khó khăn gì về kinh tế, xã hội, môi trường?